

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI,  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 25 – 5 – 2021  
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Mai Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lục Văn Vãn

2. Bà Vũ Thị Hòa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Khánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST- HNGĐ ngày 01/3/2021 về việc: "*Ly hôn; tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXX-ST ngày 19 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2021/QĐST-HNGĐ ngày 6 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Anh Lê Bá K

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt

Nơi ở hiện nay: xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai

*Bị đơn:* Chị Lý Thị Q

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lê Bá K trình bày:*

Về hôn nhân: Anh và chị Lý Thị Q đăng ký kết hôn tại UBND phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai ngày 23/09/2004, hôn nhân tự nguyện. Sau khi kết hôn anh và chị Quỳnh sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng sống không hợp nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung, luôn bất đồng mọi quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không tin tưởng nhau, không quan tâm đến

cuộc sống của nhau, không tôn trọng ý kiến của nhau, chị Quỳnh luôn nghi ngờ anh Kiên có quan hệ ngoại tình. Kinh tế gia đình không tập chung làm ăn, việc của ai người đó làm. Việc nuôi dạy con chung không đồng nhất ý kiến. Từ đó, dẫn đến anh và chị Quỳnh xảy ra mâu thuẫn đánh cãi chửi nhau, không còn yêu thương, tôn trọng nhau nữa. Anh và chị Quỳnh đã sống ly thân từ cuối năm 2014 đến nay, hai bên không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Vì vậy, anh Kiên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Lý Thị Q

Về con chung: Anh Kiên và chị Quỳnh có 02 con chung, cháu lớn tên là Lê Mai A, sinh ngày 20/08/2005, cháu thứ hai tên Lê Bá Việt T, sinh ngày 11/08/2014. Anh Kiên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Lý Thị Q được quyền nuôi 02 con chung đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Kiên có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 6.000.000đ cho cả hai cháu, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Vì từ khi anh và chị Quỳnh ly thân, hai cháu sống cùng chị Quỳnh tại nhà đất của anh và chị Quỳnh, nên anh Kiên không muốn làm xáo trộn cuộc sống của hai cháu

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai bị đơn chị Lý Thị Q trình bày:*

Về hôn nhân: Về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn giữa chị và anh Kiên như anh Kiên đã trình bày là đúng. Sau khi kết hôn chị và anh Kiên sống hạnh phúc được 10 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Sau khi xảy ra mâu thuẫn chị và anh Kiên đã sống ly thân nhau, không còn tình cảm với nhau nữa. Tuy nhiên vì vướng mắc 2 con còn nhỏ nên chị Quỳnh chưa thuận tình ly hôn, khi nào con chị Quỳnh lớn chị Quỳnh sẽ ly hôn với anh Kiên.

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh Kiên có 02 người con chung như anh Kiên đã trình bày là đúng. Do chưa thuận tình ly hôn nên chị Quỳnh không có ý kiến gì về việc nuôi con.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã tiến hành cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Lý Thị Q theo đúng quy định của pháp luật nhưng chị Quỳnh không đến Tòa án tham gia phiên hòa giải, anh Lê Bá K đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, vụ án không tiến hành hoà giải theo quy định tại Khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Lý Thị Q vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Lý Thị Q.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của anh Lê Bá K. Căn cứ lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

Anh Lê Bá K và chị Lý Thị Q đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 9 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện. Do vậy, xác định hôn nhân giữa Anh Lê Bá K và chị Lý Thị Q là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Xác định lời khai của anh Lê Bá K về mâu thuẫn vợ chồng phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ như: Đơn xác nhận tình trạng ly thân, lời khai của chị Lý Thị Q cũng xác nhận *“Sau khi kết hôn chị và anh Kiên sống hạnh phúc được 10 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Sau khi xảy ra mâu thuẫn chị và anh Kiên đã sống ly thân nhau, không còn tình cảm với nhau nữa. Tuy nhiên vì vướng mắc 2 con còn nhỏ nên chị Quỳnh chưa thuận tình ly hôn, khi nào con chị Quỳnh lớn chị Quỳnh sẽ ly hôn với anh Kiên”*. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Kiên và chị Quỳnh đã kéo dài, thời gian sống ly thân đã lâu, hôn nhân đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Bá K. Xử cho ly hôn giữa anh Lê Bá K và chị Lý Thị Q là có căn cứ và phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là Lê Mai A, sinh ngày 20/08/2005 và Lê Bá Việt T, sinh ngày 11/08/2014. Anh Kiên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Lý Thị Q được quyền nuôi 02 con chung đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Kiên có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cả hai cháu là 6.000.000/1 tháng đến khi cháu đủ 18 tuổi

Xét yêu cầu giao nuôi con của anh Lê Bá K thấy: Từ khi anh Kiên và chị Quỳnh sống ly thân, cháu Anh và cháu Trung sống với chị Quỳnh. Cháu Mai Anh là con gái và có nguyện vọng xin được ở với chị Quỳnh, cháu Trung hiện nay con nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ. Chị Quỳnh làm nghề tự do, có thu nhập 6.000.000đ/1 tháng, anh Kiên hiện nay đang làm thủ kho tại Công ty TNHH MTV Long – Hiệp và làm các công việc khác, có tổng thu nhập là 15.000.000đ/1 tháng. Vì vậy, giao cháu Lê Mai A, sinh ngày 20/08/2005 và Lê Bá Việt T, sinh ngày 11/08/2014 cho chị Quỳnh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Bá K có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu cháu Lê Mai A và cháu Lê Bá Việt T mỗi cháu 3.000.000đ/ 1 tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[5] Về án phí: Anh Lê Bá K phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản

5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5, điểm a khoản Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lê Bá K.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Lê Bá K và chị Lý Thị Q. Hôn nhân giữa anh Lê Bá K và chị Lý Thị Q chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật

2. Về nuôi con: Giao cháu Lê Mai A, sinh ngày 20/08/2005 và cháu Lê Bá Việt T, sinh ngày 11/08/2014 cho chị Lý Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Lê Bá K có quyền đi lại, thăm nom con không ai được quyền cản trở

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Bá K có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Lê Mai A, sinh ngày 20/08/2005 và cháu Lê Bá Việt T, sinh ngày 11/08/2014 mỗi cháu 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*)/1 tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Anh Lê Bá K phải chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008918 ngày 26 tháng 2 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Lê Bá K còn phải nộp 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- UBND phường Bắc Cường,  
TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai  
(Nơi ĐKKH ngày 23/9/2004) (1);
- Chi cục THADS TP (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ vụ án (1)
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Mai Phương**